TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dịu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ước

Ông Nguyễn Đình Khanh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Gia L, sinh ngày 14/11/1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 7, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Gia L1 và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Đỗ Danh C, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn 1, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đỗ Toàn N; có mặt. Ông Hoàng Gia L1, anh Đào Anh K, chị Đỗ Thị Y, anh Đỗ Danh C1, anh Nguyễn Đình M, anh Vũ Tuấn G, anh Vũ Tuấn D, cháu Đào Xuân T; người đại diện cho cháu T là chị Phạm Thị T1; đều vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2021, Đỗ Danh C điều khiển xe mô tô chở Đỗ Danh C1 cùng một số người bạn điều khiển xe mô tô theo hướng từ xã K1 đi xã T. Khi đến khu vực thôn 1, xã K1; C nhìn thấy Hoàng Gia L đi ngược chiều lấn sang làn đường phía C và có biểu hiện "nhìn đểu" nhóm C nên C quay xe lại đuổi theo, chặn đầu xe L, chửi bới, thách thức L, rồi quay đầu xe đi về hướng xã T, còn L đi về nhà. Do bực tức bị C chửi nên L lấy 01 dao bầu dài 29cm, cán bằng gỗ tròn dài 8,5cm của gia đình và điều khiển xe môtô Biển kiểm soát (viết tắt BKS) 16L6- 2315 đi tìm C. Khi đến quán karaoke X thuộc thôn 1, xã K1 thì thấy C điều khiển xe mô tô chở C1, ngồi sau theo hướng từ xã T đi K1. L điều khiển xe mô tô đuổi theo C. C điều khiển xe về hướng thôn 7, xã K1, khi đến khu vực cánh đồng gần nhà anh Nguyễn Đình M; C bỏ xe lại, chạy bộ về phía cánh đồng. L dừng xe đuổi theo nhưng không tìm thấy C. L quay lại chỗ để xe mô tô thì bị nhóm bạn của C cầm gậy, gạch đáp trúng chân trái của L, L bỏ chạy vào bên trong khu vực đường ruộng nhưng vẫn bị nhóm bạn C đuổi theo, lúc này C chạy ra chặn đường L; C lao đến dùng tay đấm về phía L nhưng không trúng, L cầm dao chém ba nhát về phía C theo hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, C dơ tay lên đỡ. Khi thấy L chém C; anh K từ phía sau dùng chân đạp vào người L khiến L ngã xuống đất; K và T ghì người L xuống để C chạy ra bên ngoài, sau khi C chạy ra bên ngoài, K và T buông L ra rồi bỏ chạy. L đi lên khu vực bụi chuối gần đó thì bị nhóm thanh niên tiếp tục dùng gạch đá ném nhưng không trúng. L chạy vào nhà ông Vũ Tuấn D gần đó cho đến khi Công an xã K1 đến làm việc. Đỗ Danh C được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện K2. Ngày 12/7/2021 gia đình C đề nghị Cơ quan Công an giải quyết sự việc trên theo quy định của pháp luật. Quá trình xô sát đánh nhau, xe mô tô BKS 16L6- 2315 bị nhóm thanh niên đẩy đổ xuống ao nước nhà chị Đỗ Thị Y.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 359/2021/TgT ngày 06/9/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của Đỗ Danh C: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng má phải gây nên là 06%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vùng cổ trái gây nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vùng ngực trái gây nên là 01 %. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải chỉ khâu vết thương một lớp, không khâu cơ đứt gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái gây nên là 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên là 14%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/2021/TgT ngày 14/9/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của Hoàng Gia L: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái gây

nên là 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo mặt trong bàn chân trái gây nên là 01 %. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên là 03 %.

Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: Xe mô tô BKS 16L6-2315 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đỏ - đen bị vỡ mất mảnh toàn phần nhựa ốp sườn phía sau bên phải và cánh yếm bên phải bị vỡ mất mảnh. Trị giá thiệt hại của tài sản là 750.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Gia L khai: Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2021 L cùng bạn là Đỗ Toàn N, Nguyễn Trung Toàn điều khiển 02 xe mô tô; L điều khiển xe của N; Toàn điều khiển xe của Toàn chở N theo hướng từ xã T về xã K1 để về nhà, khi đến đoạn đường thuộc khu vực thôn 1, xã K1, huyện K, L thấy nhóm thanh niên khoảng 20 người điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, L nhìn vào nhóm thanh niên rồi đi qua thì thấy có người trong nhóm đó quay xe lại chặn đầu xe L và chửi L "Đ mẹ lần sau đi đừng nhìn", L không nói gì và nhận ra người chửi L là Đỗ Danh C, cư trú ở thôn 1, xã K1. Xong L và hai bạn cùng về nhà L, L trả xe cho N và Toàn về. Do bực tức bị C chửi nên L lấy 01 dao bầu của gia đình, một mình điều khiển xe môtô BKS 16L6- 2315 của anh Nguyễn Sỹ Hùng (L mượn từ mấy ngày trước) đi tìm C, Khi đến quán karaoke X thuộc thôn 1, xã K1 thì thấy nhóm C đi đến, trong đó C điều khiển xe chở C1 ngồi sau đi trước; L đuổi theo C và gây thương tích cho C như nội dung nêu trên. Sau khi L biết anh C phải điều trị vết thương tại Bệnh viện K2 thì L cùng đại diện gia đình đến hỏi thăm và tự nguyện bồi thường cho anh C 20.000.000 đồng. Sau đó giữa L và anh C đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, L bồi thường tiếp cho anh C 220.000.000 đồng. Tổng số tiền L đã bồi thường cho anh C là 240.000.000 đồng. Nay anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về cá nhân L cũng bị thương tích giảm 3% sức khỏe nhưng L không xác định được ai là người gây thương tích cho L. Trong giai đoạn điều tra L đề nghị giải quyết theo pháp luật nhưng trong giai đoạn truy tố L tự nguyện rút yêu cầu này, không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Bị hại Đỗ Danh C khai: Anh không có quan hệ gia đình hoặc bạn bè với Hoàng Gia L nhưng anh biết L là người cùng xã với anh. Anh không mâu thuẫn gì với L từ trước. Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2021 anh cùng một số bạn bè điều khiển xe môtô đi chơi theo hướng từ xã K1 đến xã T, huyện K. Khi đến khu vực thôn 1, xã K1; anh nhìn thấy Hoàng Gia L và hai người khác điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, trong đó L đi xe lạng lách, đánh võng và có biểu hiện "nhìn đểu" nhóm anh nên anh quay xe lại bảo L "xe pháo đi kiểu gì mà gớm thế". L bảo "làm sao, như nào". Xong anh chửi L rồi quay xe lại đi cùng nhóm bạn khoảng 30 phút sau cả nhóm quay về đến trước cửa quán karaoke X thuộc thôn 1, xã K1, anh nhìn thấy L tay cầm dao điều khiển xe mô tô màu đỏ đuổi theo anh và gây tương tích cho anh như nội dung nêu trên. Sau khi bị L gây thương tích, anh phải cấp cứu, điều trị tại

Bệnh viện K2 từ ngày 11/7/2021 đến ngày 20/7/2021 xuất viện. Trong thời gian anh điều trị, L và gia đình đã đến hỏi thăm, sau đó giữa anh và L đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, L đã bồi thường cho anh số tiền 240.000.000 đồng. Nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho L. Anh xác định thương tích của anh bị giảm 14% sức khỏe là do một mình L gây nên. Thương tích của L do ai gây nên, anh không xác định được.

Những người làm chứng đều khai phù hợp với nội dung nêu trên, trong đó Đào Anh K và Đào Xuân T khai: Khi nhìn thấy L dùng dao chém anh C thì K từ phía sau dùng chân đạp vào người L rồi K và T ghì người L xuống mục đích để C chạy ra ngoài, không cho L đánh anh C nữa. Sau khi anh C chạy ra thì K và T buông L ra rồi bỏ chạy. K và T không biết ai gây thương tích cho L.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ tại hiện trường 01 dao bầu dài khoảng 29 cm; cán gỗ hình tròn dài 8,5 cm, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 19,5 cm, phần lưỡi rộng nhất dài 05cm hình bầu dục; 01 mũ bảo hiểm loại mũ thời trang bằng nhựa màu đen có in chữ trắng BLACK RATHER, bị vỡ; 01 đôi dép lê trắng đen, trên mặt dép có hình cá sấu màu đỏ; 01 chiếc dép lê màu đen sọc trắng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện K quản lý theo thẩm quyền. Đối với chiếc xe mô tô BKS 16L6- 2315 thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Sỹ Hùng cho L mượn làm phương tiện đi lại, anh Hùng không biết L sử dụng làm phương tiện đi gây thương tích cho anh C nên Cơ quan điều tra đã lại xe cho anh Hùng.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Gia L đã bồi thường cho bị hại Đỗ Danh C tổng số tiền 240.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra bị cáo khai: Thương tích của anh Đỗ Danh C bị giảm 14% sức khỏe là do một mình bị cáo gây nên, không ai xúi giục, giúp sức bị cáo. Sau khi gây thương tích cho anh C, bị cáo rất ân hận nên đã cùng người thân trong gia đình đến hỏi thăm và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh C. Bị cáo tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất và đề nghị xem xét nguyên nhân dẫn đến bị cáo gây thương tích cho anh C.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người làm chứng Đỗ Toàn N khai: Anh với bị cáo và anh Nguyễn Trung T2 là bạn bè cùng xã, tối ngày 11/7/2021 anh cùng bị cáo, anh T3 ăn liên hoan xong về nhà, trên đường về có gặp nhóm anh C như bị cáo đã khai. Khi gặp nhóm anh C, anh không nhìn thấy bị cáo có nhìn đểu hay điều khiển xe lãng lách, đánh võng

hay không. Khi về nhà bị cáo thì bị cáo trả xe cho anh, xong anh và anh T2 về nhà, không biết sự việc xảy ra tiếp theo thế nào.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSKT ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Hoàng Gia L về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Gia L từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc bồi thường. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 240.000.000 đồng. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 dao bầu mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, các vật chứng khác là 01 mũ bảo hiểm bị vỡ; 03 chiếc dép (đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện K quản lý) đều không còn giá trị sử dụng, đề nghị tiêu hủy.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất, được cải tạo ngoài xã hội giúp bị cáo sữa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh; tình tiết định khung hình phạt; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, Kết luận giám định pháp y về thương tích, Biên bản khám nghiệm hiện trường và nội dung bản Cáo trạng cùng các tài

liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 11/7/2021 tại khu vực thôn 1, xã K1, huyện K; anh Đỗ Danh C có lời lẽ chửi bới bị cáo Hoàng Gia L nên L đã bực tức về nhà lấy dao bầu của gia đình đi tìm và gặp anh C, tại khu vực cánh đồng thuộc thôn 7, xã K1, bị cáo đã dùng dao chém vào người anh C 03 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 14% nên bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh C. Như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là tình tiết định khung hình phạt, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó bị cáo Hoàng Gia L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố và đề nghị.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị hại có lỗi một phần và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; gia đình bị cáo có đơn xin bảo lĩnh được chính quyền địa phương xác nhận, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại; bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 240.000.000 đồng. Xét đây là sự thỏa thuận thống nhất giữa bị cáo và bị hại, được chấp nhận. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao bầu mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội là tài sản của gia đình bị cáo; 01 mũ bảo hiểm bị vỡ; 03 chiếc dép lê thu tại hiện trường (đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện K quản lý) đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Trong vụ án này, K và T là những người có hành vi dùng tay, chân đánh bị cáo nhưng hành vi này của K và T là để ngăn chặn, không cho bị cáo dùng dao tiếp tục chém anh C. Quá trình điều tra chưa xác định được các đối tượng dùng gậy, gạch đánh, ném bị cáo nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với chiếc xe mô tô BKS 16L6- 2315, bị cáo mượn của anh Nguyễn Sỹ Hùng bị nhóm thanh niên đi cùng anh C đẩy đổ xuống ao, thiệt hại 750.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng đập phá xe nên Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện K tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Gia L: 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích"; thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Gia L cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 dao bầu, 01 mũ bảo hiểm, 03 chiếc dép (chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- PV 06; PC 10;
- UBND xã K1, huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dịu